

PHÁI TÁM – CHI NHẤT

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
8.5	Trần Văn Võ	 Quảng Nam		
Vợ =	Nguyễn Thị Thơm	 Quảng Nam		
81.6	Trần Văn Ty	 Quảng Nam		
82.6	Trần Văn Lọ	 Quảng Nam		
83.6	Trần Văn Lem	 Quảng Nam		

PHÁI TÁM – CHI NHẤT

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
81.6	Trần Văn Ty	 Quảng Nam		
Vợ =	Ngô Thị Bá	 Quảng Nam		
x	Trần Văn Thành	 Quảng Nam		
x	Trần Văn Tập	 Quảng Nam		
811.7	Trần Văn Ninh	 Quảng Nam		
x	Trần Thị Tính	 Quảng Nam		
812.7	Trần Văn Tứ	 Quảng Nam		
813.7	Trần Văn Tâm	 Quảng Nam		
814.7	Trần Văn Điền	 Quảng Nam		
815.7	Trần Văn Sửu	 Quảng Nam		

PHÁI TÁM – CHI NHẤT

Mã số	Tên	Năm/nơi sinh	Địa chỉ	Học vấn
811.7	Trần Văn Ninh	 Quảng Nam		
Vợ =	Nguyễn Thị Chi	 Quảng Nam		
x	Trần Vô Danh	 Quảng Nam		
x	Trần Thị Tiên	 Quảng Nam		